

Bản án số: 152/ 2021 /HC-PT

Ngày: 10 - 5 - 2021

V/v “*Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Long

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Trường

Ông Mai Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tuyết Trinh, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tấn Ánh – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 94/2020/TLPT-HC ngày 30 tháng 11 năm 2020 về “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 35/2020/HC- ST ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1067/2021/QĐPT-HC ngày 12 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Đàm Quang H, sinh năm 1959; địa chỉ: thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ tạm trú: thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

2. *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam: Ông Lê Trí T; địa chỉ: tỉnh Quảng Nam; có văn bản xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

+ Ông Trần Bá T – Phó Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam; có mặt.

+ Ông Nguyễn Anh V – Phó Trưởng phòng Hạ tầng Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam; có mặt.

Cùng địa chỉ: tỉnh Quảng Nam.

3. *Người kháng cáo*: Ông Đàm Quang H, là người khởi kiện; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

[1] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- *Theo Đơn khởi kiện ngày 03-9-2019 và quá trình tố tụng, người khởi kiện trình bày:*

Ông Đàm Quang C và bà Nguyễn Thị P là chủ sở hữu căn nhà trước 1975 nằm trong con hẻm thuộc đường L, không có sổ nhà và sau này Chính quyền địa phương đặt cho là sổ nhà 47A đường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Năm 1975, do hoàn cảnh đất nước, gia đình ông C bà P chuyển vào thành phố Sài Gòn sinh sống, căn nhà được đóng cửa và nhờ người bà con trông coi. Ông Đàm Quang C mất năm 1987, bà Nguyễn Thị P mất năm 2006 không để lại di chúc. Thời điểm ấy, không có Cơ quan chứng thực ủy quyền một tài sản đang do nhà nước quản lý. Căn cứ vào Điều 4 của Nghị quyết 755/UBTVQH thì căn nhà này nhà nước không tiếp tục quản lý nữa. Ông Đàm Quang H là con của ông C bà P nên được phép xác lập quyền sử dụng và sở hữu nhà 47A. Năm 2006 ông H có làm đơn xin xác lập quyền sở hữu đối với nhà và đất số 47A đường T, thành phố H, thì UBND tỉnh Quảng Nam căn cứ vào Nghị quyết 23/2003/QH11 ngày 26/11/2003 trả lời không đặt vấn đề xem xét, giải quyết. Sau đó ông H tiếp tục khiếu nại thì ngày 24/5/2019, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quyết định số 1519/QĐ-UBND không chấp nhận khiếu nại. Nay ông Đàm Quang H khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 1519/QĐ-UBND ngày 24/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Đàm Quang H, xin xác lập quyền sở hữu nhà đất số 47A T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

- *Người bị kiện trình bày:*

Theo kết quả kiểm tra, xác minh của Sở Xây dựng tại Báo cáo số 118/BC-SXD ngày 17/4/2019 và hồ sơ liên quan thể hiện ông Đàm Quang H là con của ông Đàm Quang C (chết năm 1987) và bà Nguyễn Thị P (chết năm 2006). Nguyên trước năm 1975, nhà đất tại số 47A T, thành phố H là của ông C và bà P. Năm 1975, UBND thành phố H quản lý nhà đất nêu trên theo diện vắng chủ và ký hợp đồng cho hộ bà Đinh Thị Như thuê ở liên tục, ổn định (từ năm 1975 – 2006). Năm 2006, do nhà xuống cấp, hư hỏng nên UBND thành phố H có chủ

trương thu hồi để cải tạo thành khu vực để xe cho các hộ dân nằm trong Khu phố cổ theo đề án phố đi bộ và bàn giao cho UBND phường M quản lý từ đó đến nay.

Trước năm 2006, ông Đàm Quang H có đơn gửi UBND tỉnh Quảng Nam về việc xin xác lập sở hữu nhà đất nêu trên. UBND tỉnh Quảng Nam xem xét, giải quyết trả lời là không đặt vấn đề xem xét, giải quyết tại các Công văn 4064/UBND-NC ngày 27/12/2006 và Công văn số 3578/UBND-TD ngày 25/9/2009. Vì lý do nhà đất số 47A T, thành phố H được nhà nước quản lý, bố trí sử dụng liên tục, ổn định trong quá trình thực hiện các chính sách về quản lý nhà đất và chính sách cải tạo Xã hội chủ nghĩa liên quan đến nhà đất. Căn cứ Điều 1, Nghị quyết 23/2003/QH11 ngày 26/11/2003 của Quốc hội về nhà đất do Nhà nước đã quản lý sử dụng trong quá trình thực hiện các chính sách quản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa trước ngày 01/7/1991 qui định: *“Nhà nước không xem xét lại chủ trương, chính sách và việc thực hiện các chính sách về quản lý nhà đất và và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa liên quan đến nhà đất đã ban hành trước ngày 01/7/1991. Nhà nước không thừa nhận việc đòi lại nhà đất mà Nhà nước đã quản lý, bố trí sử dụng trong quá trình thực hiện các chính sách nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa liên quan đến nhà đất”*. Do đó, việc ông H khiếu nại xin xác lập quyền sở hữu nhà đất số 47A T, thành phố H là không có cơ sở xem xét, giải quyết.

[2] Tại bản án hành chính sơ thẩm số: 35/2020/HC- ST ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính 2015;

Căn cứ Điều 1 Nghị quyết số 23/2003/QH11 ngày 26-11-2003 của Quốc hội; Điều 4 Nghị quyết số 755/2005/NQ-UBTVQH11; Án lệ số 27/2019/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đàm Quang H về yêu cầu “hủy Quyết định số 1519/QĐ-UBND ngày 24/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Đàm Quang H, trú tại: 176/9 Lê Văn Sỹ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh, xin xác lập quyền sở hữu nhà đất số 47A T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam”.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo của đương sự.

[3] Kháng cáo: Ngày 21 – 9 – 2020 ông Đàm Quang H kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị chấp nhận khởi kiện với lý do Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng Điều 4 Nghị quyết 755/UBTVQH ngày 02-4-2005 để giải quyết vụ án.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm: Người kháng cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Đàm Quang H, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Năm 2006, ông Đàm Quang H là con của ông Đàm Quang C và bà Nguyễn Thị P có đơn xin xác lập quyền sở hữu căn nhà số 47A T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Sau nhiều lần xem xét trả lời bằng hình thức Công văn và ông H khiếu nại, thì vào ngày ngày 24-5-2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam ban hành Quyết định số 1519/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại, không công nhận đơn khiếu nại của ông Đàm Quang H xin xác lập quyền sở hữu nhà đất số 47A T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

[2] Nguồn gốc nhà đất số 47A T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam trước năm 1975 thuộc sở hữu của ông Đàm Quang C và bà Nguyễn Thị P. Năm 1975, ông Đàm Quang C và bà Nguyễn Thị P vào thành phố Hồ Chí Minh sinh sống, ngôi nhà không có ai quản lý sử dụng nên Ủy ban nhân dân thị xã H quản lý thuộc diện vắng chủ và ký Hợp đồng cho hộ gia đình bà Đinh Thị Như thuê ở liên tục từ năm 1997 đến năm 2006.

Năm 2006, Ủy ban nhân dân thành phố H đã có văn bản thu hồi căn nhà để cải tạo thành khu vực giữ xe cho các hộ dân nằm trong khu phố cổ, hiện đã bàn giao cho Ủy ban nhân dân phường M quản lý. Như vậy nhà đất số 47A T được *“Nhà nước đã quản lý, bố trí sử dụng trong quá trình thực hiện các chính sách về quản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa liên quan đến nhà đất”* trước ngày 01-7-1991 theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 23/2003/QH11 ngày 26-11-2003 của Quốc hội.

Quyết định số 1519/QĐ-UBND ngày 24/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Đàm Quang H đã được ban hành đúng thẩm quyền, nội dung, trình tự thủ tục; theo Án lệ số 27/2019/AL

của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì nên việc khởi kiện đòi lại nhà đất của ông Đàm Quang H không được chấp nhận.

[3] Kháng cáo của ông Đàm Quang H cho rằng ngôi nhà số 47A đường T đến khi Nghị quyết 755/2005 có hiệu lực mà cơ quan nhà nước chưa có văn bản quản lý, chưa bố trí sử dụng ngôi nhà theo Điều 4 Nghị quyết số 755/2005/NQ-UBTVQH11 thì phải được công nhận quyền sử hữu cho ông H theo quy định. Tuy nhiên, từ năm 1975 UBND thành phố H đã thực hiện quyền quản lý nhà đất và năm 1997 đã có hợp đồng thuê nhà ở giữa UBND thành phố H và bà Đinh Thị Như, đây là văn bản xác định việc quản lý nhà của Ủy ban nhân dân thành phố H từ sau năm 1975. Năm 2006 do ngôi nhà xuống cấp nên Chính quyền thành phố H đã cải tạo thành khu vực để giữ xe cho các hộ dân trong Khu phố cổ, ngôi nhà cũ không còn nữa, theo hồ sơ địa chính thì toàn bộ diện tích đất đã chính quyền địa phương phường M, thành phố H quản lý, phục vụ cho lợi ích công cộng. Như vậy Nhà nước đã thực hiện quyền quản lý từ năm 1975 và đã bố trí sử dụng nhà đất số 47A đường T liên tục từ thời gian đó đến nay.

[4] Từ những căn cứ nói trên, xét thấy Bản án hành chính sơ thẩm xử không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của ông Đàm Quang H là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm không có chứng cứ gì mới làm thay đổi nội dung vụ án, nên không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm.

[5] Kháng cáo của Người khởi kiện không được chấp nhận, người kháng cáo phải chịu án phí hành chính phúc thẩm, tuy nhiên ông Đàm Quang H thuộc trường hợp người cao tuổi, có đơn xin miễn, nên được miễn nộp theo điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 241, Điều 242 Luật Tổ tụng hành chính, Bác kháng cáo của ông Đàm Quang H và giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số: 35/2020/HC- ST ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính; Điều 1 Nghị quyết số 23/2003/QH11 ngày 26-11-2003 của Quốc hội; Điều 4 Nghị quyết số 755/2005/NQ-UBTVQH11; Án lệ số 27/2019/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Không chấp nhận khởi kiện của ông Đàm Quang H về yêu cầu hủy Quyết định số 1519/QĐ-UBND ngày 24-5-2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam, “*về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Đàm Quang H, trú tại: 176/9 Lê Văn Sỹ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh, xin xác lập quyền sở hữu nhà đất số 47A T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam*”.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Án phí hành chính phúc thẩm ông Đàm Quang H được miễn nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (10-5-2021)

Nơi nhận:

- Vụ GDKT III-TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKS ND tỉnh Quảng Nam;
- Cục THA DS tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Long